

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2020/HSST

Ngày: 03 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đảm.

Ông Trương Văn Sinh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thái Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1986 tại tỉnh An Giang; nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 06/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1968; có vợ tên Trần Thị Kim T, sinh năm 1995 và 01 con; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 14/2006/HSST ngày 24/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” của Bản án số 47/2006/HSST ngày 07/4/2006 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 06 năm tù. Ngoài ra Bản án còn tuyên bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường dân sự. Bị cáo chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 08/4/2010. Tuy nhiên đến nay bị cáo chưa chấp hành xong nghĩa vụ nộp tiền án phí và bồi thường dân sự theo Quyết định của Bản án số 14/2006/HSST ngày 24/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Nhân thân: Bản án số 47/2006/HSST ngày 07/4/2006 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2019. Có mặt.

- Bị hại: Ông Dương L, sinh năm 1990; trú tại: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Lê Văn T, ông Lê Văn H, ông Trần Văn C, Trần Thị Lệ T. Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/9/2019 Lê Văn C cùng với Lê Văn H, Lê Văn T, Trần Văn C, Trần Thị Lệ T tổ chức uống rượu tại phòng trọ số 10 trong nhà trọ số 1/288 khu phố Hòa Lâm 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An do ông Lê Văn T thuê. Đến khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, ông Dương L là bạn của ông T đến ngồi cùng uống rượu. Trong lúc uống rượu, do C nói chuyện lớn tiếng nên ông T nói “mày còn nhỏ mà nói chuyện hỗn quá”, ông H nói “gì đi nữa anh T cũng là dượng mày đó C”, C dùng chân đạp đổ nồi lẩu đang ăn xuống nền nhà, ông Dương, ông Chì và ông H bỏ về phòng trọ số 12 của bà T để uống bia. C đi vào nhà vệ sinh rồi quay trở ra bếp của phòng trọ ông T lấy 01 con dao màu đen dài khoảng 34cm rồi đi qua phòng trọ số 12 thì nhìn thấy ông L, ông H đang uống bia, C cầm dao chém 01 cái vào người ông L, ông L đưa tay phải lên đỡ thì trúng vào tay chảy máu. Ông H đứng lên không chế C lấy được con dao, C bỏ chạy về đường 22/12 thuộc khu phố Hòa Lâm, phường Thuận Giao thì bị bắt giữ.

Theo bản kết luận giám định về thương tích số 529/2019/GĐPY ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Dương Linh là 35%.

Bản Cáo trạng số 185/CT-VKS-TA ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 06 đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Dương L số tiền 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 34 cm.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thống nhất tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát áp dụng, không có ý kiến tranh luận và đồng ý bồi thường theo đơn yêu cầu của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản sự việc, xác định hiện trường, biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/9/2019, tại phòng trọ số 12 thuộc nhà trọ số 1/288 khu phố Hòa Tân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, do có mâu thuẫn trong quá trình ăn uống nên Lê Văn C cầm dao chém vào tay của ông Dương Lgây thương tích với tỷ lệ theo giám định là 35%. Hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vẫn cố tình thực hiện, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với nhau, bị cáo không tìm cách ứng xử khác phù hợp đạo đức, pháp luật mà sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để chém người bị hại gây thương tích. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bản chất của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, khó rèn luyện, tu dưỡng thành người có ích cho xã hội nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Mức hình phạt vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Dương L vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền chi phí điều trị thương tích là 30.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

01 con dao bằng kim loại màu đen, bản đẹp, dài 34 cm, có cán bằng kim loại, một lưỡi sắc là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Văn C có trách nhiệm bồi thường cho ông Dương L số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen, bản đẹp, dài 34 cm, có cán bằng kim loại, một lưỡi sắc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự và 1.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS T.P Thuận An;
- Công an T.P Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Thi